

Số: 98/KH-UBND

Châu phú, ngày 14 tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số huyện Châu Phú năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 14/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc nâng cao chỉ số chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2024. Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số Chuyển đổi số huyện Châu Phú năm 2024 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số, nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (gọi tắt là Chỉ số DTI) của huyện; Tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số, Chỉ số DTI. Đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc cải thiện kết quả và thứ bậc xếp hạng Chỉ số DTI của huyện, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 01-NQ-TU ngày 22/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục nâng cao Chỉ số DTI của huyện, khắc phục các hạn chế và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của huyện, phấn đấu Chỉ số DTI năm 2024 thuộc nhóm khá của tỉnh.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện và nâng cao Chỉ số chuyển đổi số năm 2024 của huyện.

##### 2. Yêu cầu

- Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các doanh nghiệp liên quan tăng cường công tác phối hợp, cung cấp kịp thời các thông tin liên quan đến chuyển đổi số; Bố trí nguồn lực hợp lý, tập trung ưu tiên thực hiện các công việc cấp bách, thiết yếu trước; Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao Chỉ số DTI của huyện.

- Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu

quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phụ trách các Chỉ số chính/Chỉ số thành phần có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với đơn vị phụ trách, cùng chịu trách nhiệm về các Chỉ số thành phần thuộc lĩnh vực phụ trách.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ DTI HUYỆN**

### **1. Nhận thức số**

- Ban hành các văn bản chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số.
- 100% cuộc họp, văn bản về Chuyển đổi số được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phê duyệt.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên các trang mạng xã hội của huyện, xã, thị trấn.
- Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử huyện (<https://chauphu.angiang.gov.vn>) và các Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn.
- Xây dựng chuyên mục riêng về Chuyển đổi số, tần suất phát sóng ít nhất 1 tuần/lần trên hệ thống Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn.

### **2. Thể chế số**

Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số:

- + Kế hoạch hành động hằng năm của huyện về chuyển đổi số.
- + Kiến trúc Chính quyền điện tử huyện cập nhật phù hợp với Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh và yêu cầu phát triển Chính quyền số.
- + Ban hành bản bản nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số.
- + Chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình (DVCTT).
- + Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hằng năm, trong đó lồng ghép nội dung chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.
- + Tham dự các hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm do tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh tổ chức, phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số.

### **3. Hạ tầng số**

- Đảm bảo 100% Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng theo lộ trình của tỉnh.
- Tăng các tỷ lệ (dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; hộ gia đình có người có điện thoại thông minh; hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang).

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân việc sử dụng điện thoại thông minh để ứng dụng các nền tảng dùng chung, gắn kết việc giữa người dân và cơ quan nhà nước trong việc trao đổi, chia sẻ thông tin. Phấn đấu đến năm 2025: 90% người dân trưởng thành và hộ gia đình có điện thoại thông minh; 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang.

#### **4. Nhân lực số**

- Rà soát, phân công bố trí đủ cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước để phục vụ triển khai chuyển đổi số.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin do tỉnh tổ chức.

- Triển khai phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ <https://onetouch.mic.gov.vn>

#### **5. An toàn thông tin mạng**

- Duy trì, phát triển hoạt động bảo đảm an toàn thông tin; thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Ưu tiên phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác đảm bảo an toàn thông tin; tuyên truyền nâng cao nhận thức an toàn thông tin.

#### **6. Hoạt động chính quyền số**

- Duy trì, cải thiện và nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định.

- Thực hiện cung cấp dữ liệu cho Cổng dữ liệu mở của tỉnh để chia sẻ, cung cấp dữ liệu cho các cơ quan, người dân và doanh nghiệp theo quy định.

- Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình; tăng tỷ lệ: DVCTT được điền sẵn thông tin, DVCTT được cá thể hóa, DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến, tài khoản của người dân và doanh nghiệp có sử dụng DVCTT một phần và toàn trình, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT.

#### **7. Về hoạt động kinh tế số**

- Triển khai các chính sách thu hút các doanh nghiệp công nghệ số (doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông – công nghệ thông tin), doanh nghiệp nền tảng số đầu tư tại huyện.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử.

- Triển khai kết nối Internet băng rộng cố định cho 100% các điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng trên địa bàn huyện.

- Triển khai các nội dung chi ngân sách cho hoạt động kinh tế số.

### **8. Hoạt động xã hội số**

- Tăng cường, thúc đẩy, hỗ trợ phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân đăng ký tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch còn đang hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 70%.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hỗ trợ người dân ở độ tuổi trưởng thành (từ 15 tuổi trở lên) đăng ký sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân để thực hiện các giao dịch điện tử.

- Đảm bảo đến năm 2025, các hộ gia đình trên địa bàn huyện có địa chỉ số và được thông báo địa chỉ số theo quy định, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn huyện.

- Nâng cao mức độ người dân được tham gia cùng cơ quan nhà nước giải quyết các vấn đề của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn với chính quyền.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các kỹ năng số trên môi trường mạng, thực hiện các thủ tục hành chính.

### **9. Đô thị thông minh**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 16/10/2020 về thực hiện khung Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Châu Phú.

## **III. PHÂN CÔNG PHỤ TRÁCH THEO ĐỐI, ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ DTI HUYỆN CHÂU PHÚ**

Các cơ quan, đơn vị được giao phụ trách theo dõi, đánh giá các Chỉ số DTI cấp huyện, gồm các ngành: Phòng Văn hoá và Thông tin, Kinh tế - Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Công an huyện, Chi cục thuế Khu vực Châu Đốc – Châu Phú, Chi cục Thống kê, Trung tâm văn hoá, Thể thao và Truyền thanh huyện, Bưu điện huyện Châu Phú có biện pháp cải thiện, nâng hạng các chỉ số DTI cấp huyện. *(Chi tiết đính kèm tại Phụ lục).*

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí theo khả năng cân đối ngân sách hằng năm trong dự toán được giao của các cơ quan, đơn vị và địa phương

có liên quan, trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Công an huyện, Chi cục thuế Khu vực Châu Đốc – Châu Phú, Chi cục Thống kê huyện, các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện, Bru điện huyện Châu Phú:**

- Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm thực các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì yêu cầu phối hợp và thực hiện chế độ báo cáo khi có yêu cầu từ đơn vị chủ trì.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến tuyên truyền sâu rộng về nội dung Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động, quần chúng nhân dân, tăng cường tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số nói riêng và việc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh nói chung.

- Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao; thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ số liệu (*bao gồm các văn bản, tài liệu kiểm chứng phù hợp*) liên quan tới các Chỉ số thành phần được giao tại các Phụ lục của Kế hoạch này.

- Định kỳ hằng quý trước ngày 15 tháng cuối mỗi quý, báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12 hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu thực hiện báo cáo Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện, Ủy ban nhân dân huyện về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về các nội dung, chỉ số chính, chỉ số thành phần được giao phụ trách.

#### **2. Phòng Văn hoá và Thông tin:**

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về Chỉ số DTI của huyện.

- Tham mưu UBND huyện báo cáo, tổng hợp số liệu các Chỉ số chuyển đổi số (DTI) của huyện cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

#### **3. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thanh huyện:**

- Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử huyện (<https://chauphu.angiang.gov.vn>) và Đài truyền thanh huyện, các trang mạng xã hội của huyện như zalo, facebook,...

- Tăng cường tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số chuyển đổi số nói riêng và việc chuyển đổi số trên địa bàn huyện nói chung theo Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/02/2024 về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Châu Phú năm 2024.

- Hệ thống Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn có chuyên mục riêng về Chuyển đổi số và tần suất phát sóng ít nhất 1 tuần/lần.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để giải quyết, hướng dẫn điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- Công thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Ngọc Lan**